

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày 30-8 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Đình Hòa và Ông Vàng A Kỳ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thúy Phương - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:**
Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 18/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Khuất Văn B**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1974; Nơi sinh: huyện P, thành phố H; Nơi cư trú: Bản X, xã M, huyện Th, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Khuất Văn M, đã chết và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1944; Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Đào Thị O, sinh năm 1976; Con: 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ hồi 19 giờ ngày 27/4/2023, đến ngày 06/5/2023 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Đào Thị O, sinh năm 1976; địa chỉ: Bản X, xã M, huyện Th, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 27/4/2023 Khuất Văn B, sinh năm 1974 điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 25T1- 059.12 đi từ nhà tại bản Xuân Phương, xã Mường

Than, huyện Than Uyên lên huyện T để tìm việc làm. Khi đi đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên B rẽ vào bản để tìm và xin gốc cây chè tươi về nhà để trồng. Khi B đi vào giữa bản Noong Thăng thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch. Do bản thân nghiện chất ma túy nên qua trao đổi, nói chuyện B hỏi và mua được 01 gói Heroin được gói bằng một mảnh nilon màu trắng của người phụ nữ này với giá 100.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được Heroin, B cất gói Heroin vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi lên huyện T. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi B đi đến bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện T thì bị Công an xã Pắc Ta, huyện T phát hiện, bắt quả tang đối với Khuất Văn B về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ ở trong túi áo khoác bên trái đang mặc của B 01 gói Heroin có khối lượng 0,11 gam được gói bằng một mảnh nilon màu trắng, mục đích để sử dụng và tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 25T1-059.12, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đỏ, đen, số máy: 131823, số khung: 131820, xe đã qua sử dụng.

Ngày 27/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 40/KL-TCGD ngày 27/4/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Khuất Văn B có khối lượng là 0,11 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã lấy toàn bộ 0,11 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Khuất Văn B theo B khai nhận là Heroin gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 515/KL-KTHS ngày 05/5/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS-TU ngày 14/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Khuất Văn B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản kết luận điều tra số 75/KLĐT ngày 06/8/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện T và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Đào Thị Oanh đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô BKS 25T1-059.12, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đỏ, đen, số máy: 131823, số khung: 131820, xe đã qua sử dụng cho chị và bị cáo.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 27/4/2023, tại bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện T, tỉnh Lai Châu, Khuất Văn B đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroin có khối lượng 0,11 gam được gói bằng một mảnh nilon màu trắng, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Pắc Ta, huyện T phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo sống ở vùng sâu, vùng xa, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, nguồn thu nhập không ổn định, xác minh tài sản bị cáo không có tài sản gì đáng giá. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,11 gam Heroin đã gửi toàn bộ đi giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 mảnh nilon màu trắng đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 xe mô tô biển kiểm soát: 25T1-059.12, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đỏ, đen, số máy: 131823, số khung: 131820, xe đã qua sử dụng. Đây là xe của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,11 gam Heroin, Khuất Văn B khai do B mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Quá trình điều tra, không xác định được người phụ nữ này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Đào Thị Oanh là vợ bị cáo Khuất Văn B, cũng đồng thời là chủ sở hữu chung đối với chiếc xe mô tô do Khuất Văn B điều khiển đi mua Heroin. Việc B điều khiển chiếc xe này đi mua và tàng trữ Heroin thì chị Oanh không biết, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý đối với chị Đào Thị Oanh là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Khuất Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm tù, trừ 09 ngày tạm giữ, còn lại 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện T, màu trắng, hình chữ nhật bên trong đựng 01 mảnh nilon màu trắng.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát: 25T1-059.12, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đỏ, đen, số máy: 131823, số khung: 131820, xe đã qua sử dụng

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 20 phút ngày 25/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi Cục thi hành án dân sự huyện T).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

